

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **17/2022/HS-ST**

Ngày: **23/02/2022**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Gia Khánh và bà Trần Thị Lệ Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Toại, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 27/01/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2022/QĐXXST-HS ngày 11/02/2022 đối với bị cáo:

Vũ Văn Q; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh năm 1978. Nơi sinh: Huyện K, tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKKTT và cư trú: Xóm 9, xã C, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12.

Bố đẻ: Vũ Anh Đ1, sinh năm 1952; Mẹ đẻ: Đỗ Thị L, sinh năm 1955; Gia đình có 04 anh, chị em, bị cáo là con lớn nhất. Vợ: Trần Thị N, sinh năm 1980; Con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2003.

Bị cáo có 01 tiền án: tại Bản án số 08/HSST ngày 05/4/2019 của TAND huyện P, tỉnh Lai Châu xử phạt 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 tháng kể từ ngày tuyên án và 200.000 đồng án phí về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Hiện đang trong thời gian chấp hành thử thách của án treo

Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/9/2021, chuyển tạm giam từ ngày 08/9/2021 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Ninh Bình.. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Dương Văn H, sinh năm 1990; trú tại: xóm 8, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

+ Phạm Văn D, sinh năm 1996; trú tại xóm 7, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- Người làm chứng: Anh Trần Trọng Đ(vắng mặt).

- Người chứng kiến: Chị Trần Thị N.

- Người liên quan: Phạm Ngọc A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra đã xác định Vũ Văn Q là người nghiện ma túy nên có ý định mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện nhằm kiếm lời. Sáng ngày 02/9/2021, Q điều khiển xe mô tô BKS 35H9 - 3981 từ nhà đến khu vực Bến xe khách huyện K tìm mua ma túy. Tại đây, Q gặp hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q mang về nhà, dùng dao lam chia nhỏ gói ma túy thành 03 gói nhỏ cất giấu tại phòng ngủ phía Tây - Bắc tầng 2 nhà mình. Trong các ngày 02 và 03/9/2021, Q đã 02 lần bán ma túy cho Phạm Văn D sinh năm 1996 trú tại xóm 7, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Buổi chiều ngày 02/9/2021. Dương Văn H, sinh năm 1990, trú tại xóm 8, xã A, huyện K, tỉnh Ninh Bình góp tiền với Phạm Văn D để D tìm mua ma túy về sử dụng chung (D góp 300.000 đồng, H góp 200.000 đồng). Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, D sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Masstel lắp sim số 0974008165 gọi điện đến số điện thoại 0866525323 trong điện thoại di động nhãn hiệu Vsmast của Q hỏi mua 500.000 đồng ma túy, Q đồng ý và hẹn đến khu vực nhà thờ Dĩ Ninh thuộc xóm 11 + 12, xã H, huyện K. Khoảng 16 giờ, Q điều khiển xe mô tô BKS 35H9 - 3981 đến khu vực đường trục đối diện với nhà thờ Dĩ Ninh, tại đây Q bán cho D 01 gói ma túy được gói ngoài bằng băng dính màu đen với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy, D và H đã chia nhau sử dụng, số tiền bán ma túy Quý đã tiêu xài cá nhân hết.

Lần thứ hai: Sáng ngày 03/9/2021, cũng bằng hình thức góp tiền như trên giữa Phạm Văn D và Dương Văn H để D tìm mua ma túy cho cả hai sử dụng. Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, D lại gọi điện đến số điện thoại của Q hỏi mua ma túy, Q đồng ý và hẹn đến khu vực hôm trước. Hồi 12 giờ 10 phút. Q điều khiển xe mô tô BKS 35H9 - 3981 mang theo 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy nilong màu trắng đến chỗ hẹn, Q chưa kịp giao ma túy cho D thì bị Tổ công tác của Công an huyện K và Công an xã H phát hiện bắt quả tang. Thu giữ trên tay trái Q 01 gói ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart và xe mô tô BKS 359 - 3981; Thu của Phạm Văn D số tiền 500,000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn Q, Cơ quan CSĐT thu giữ tại nền nhà phòng ngủ phía Tây - Bắc tầng 2, 01 gói được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng KT 1,5 x 1,5cm, 02 mảnh giấy bạc cùng KT 4 x 3cm và 01 lưỡi dao lam. Số tiền 500.000 đồng bán ma túy cho Phạm Văn D ngày 02/09/2021, Q đã tiêu xài cá nhân hết nên không thu giữ được.

Tiến hành cần xác định khối lượng các gói nhỏ thu giữ để trung cầu giám định, cụ thể: 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy nilong màu trắng, tiếp đến là giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng khối lượng 0,20 gam ký hiệu M1; 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng khối lượng 0,10 gam ký hiệu M2.

Tại kết luận giám định số 674/KLGD-PC09-MT ngày 07/9/2011 của Phòng KTHS- Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định kí hiệu M1 có khối lượng 0,1978gam; M2 có khối lượng 0,0996gam đều là ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng là 0,2974gam.

Quá trình điều tra ban đầu Vũ Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, sau đó Q thay đổi lời khai chỉ thừa nhận bán 01 lần ma túy cho Phạm Văn D vào ngày 03/9/2021.

Cơ quan điều tra đã chuyển vào tài khoản và kho vật chứng của Chi cục THADS huyện K số vật chứng gồm: Số tiền 500.000 đồng thu giữ của Phạm Văn D; 02 điện thoại di động nhãn Vsmast và Masstel; 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong là phong bì thu giữ 02 điện thoại và tiền; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy bạc và 01 lưỡi dao lam; 01 phong bì niêm phong ghi số 674 bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ, bao niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ gói ngoài các gói thu giữ của Q, khám xét tại chỗ ở và các phong bì niêm phong ban đầu.

Đối với xe mô tô BKS 35H9 - 3981 có số khung RLHHC090X6Y427094, không xác định được số máy, qua tra cứu không xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau.

Bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 26/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Vũ Văn Q về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điểm b khoản 2 Điều 251 - Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

- + Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Vũ Văn Q từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/9/2021.

- + Căn cứ khoản 2 Điều 56; Điều 55; khoản 5 Điều 65 BLHS tổng hợp hình phạt Bản án số 08/HSST ngày 05/4/2019 của TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xử phạt 15 tháng tù; buộc bị cáo Vũ Văn Q phải chịu hình phạt chung từ 08 năm 09 tháng tù đến 09 năm 03 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày 03/09/2021; được trừ đi thời hạn tạm giữ từ 07/01 đến 15/01/2019.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

- + Tịch thu tiêu hủy: 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong là phong bì thu giữ 02 điện thoại và tiền; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy bạc và 01 lưỡi dao lam; 01 phong bì niêm phong ghi số 674 bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ, bao niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ gói ngoài các gói thu giữ của Q, khám xét tại chỗ ở và các phong bì niêm phong ban đầu.

- + Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động nhãn Vsmart và Masstel.

- + Trả lại cho Phạm Văn D số tiền 500.000 đồng đã thu giữ.

- + Truy thu từ bị cáo số tiền 500.000đ sung ngân sách nhà nước.

- + Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Vũ Văn Q khai nhận: là người nghiện ma túy, để có tiền sử dụng trái phép chất ma túy, Q nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người nghiện nhằm kiếm lời. Sáng ngày 02/9/2021, Q điều khiển xe mô tô BKS 35H9 - 3981 từ nhà đến khu vực Bến xe khách huyện K tìm mua hê rô in. Tại đây, Q gặp hỏi và mua được của một người đàn ông không quen biết 01 gói hê rô in với giá 1.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Q mang về nhà, dùng dao lam chia nhỏ thành 03 gói nhỏ cất giấu tại phòng ngủ phía Tây - Bắc tầng 2 nhà mình. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, D gọi điện cho Q hỏi mua 500.000 đồng hê rô in, Q đồng ý và hẹn D đến khu vực nhà thờ Dĩ Ninh thuộc xóm 11 + 12, xã H, huyện K. Khoảng 16 giờ, Q điều khiển xe mô tô BKS 35H9 - 3981 đến điểm hẹn bán cho D 01 gói hê rô in 500.000 đồng, số tiền bán hê rô in Q đã tiêu xài cá nhân hết. Sáng ngày 03/9/2021, D tiếp tục gọi điện đến cho Q hỏi mua 500.000 đồng hê rô in, Q đồng ý và vẫn hẹn D đến khu vực nhà thờ Dĩ Ninh thuộc xóm 11 + 12, xã H, huyện K. Đến 12 giờ 10 phút. Q điều khiển xe mô tô BKS 35H9 - 3981 mang theo 01 gói hê rô in đến chỗ hẹn, Q chưa kịp giao hê rô in cho D thì bị Tổ công tác của Công an huyện K và Công an xã H phát hiện bắt quả tang. Thu giữ của Q 01 gói ma túy, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart và xe mô tô BKS 359 - 3981; Thu của Phạm Văn D số tiền 500, 000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel.

Tại phiên tòa bị cáo hoàn toàn tỉnh táo minh mẫn xác nhận: bị cáo thay đổi lời khai tại cơ quan điều tra trước đây là do sợ bị xử nặng nên thay đổi; tại phiên tòa bị cáo nhận thức rõ hành vi mình đã thực hiện, thành khẩn đề được hưởng khoan hồng.

Lời khai của bị cáo tại biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an huyện K lập hồi 13 giờ 05 phút tại xã H (bút lục 20-23); xác định hồi 12 giờ 10 phút ngày 02/09/2021 bị cáo đã bán cho H và D 01 gói ma túy với giá 500.000đ. Lời khai của bị cáo trong các lần lấy lời khai của cơ quan điều tra và tự khai của bị cáo Q trong các ngày 03 và 04/09, 07/09, 10/09, 20-21-23/09/2021 (bút lục 81 - 106) bị cáo Quý đều khai nhận nhận đã có hành vi bán hê rô in cho D và H trong hai ngày 02 và 03/09/2021.

Lời khai của người liên quan Dương Văn H trong các ngày 03/09, 12/10 và 26/11/2021(bút lục 146 - 151) đều khai nhận đã góp tiền cùng D mua hê rô in của bị cáo Q trong hai ngày 02 và 03/09/2021.

Lời khai của người liên quan Phạm Văn D trong các ngày 03/09, 09/10 và 04/11/2021(bút lục 134 - 141) đều khai nhận đã có mua hê rô in của Q trong hai ngày 02 và 03/09/2021.

Lời khai của người chứng kiến việc lập biên bản phạm tội quả tang đối với bị cáo ngày 03/09/2021 trong bản khai tại cơ quan điều tra trong các ngày 03/09 và 27/11/2021(bút lục 160 - 163) đều xác nhận khi lập biên bản phạm tội quả tang bị cáo Quý tự khai nhận đã hê rô in trong hai ngày 02 và 03/09/2021.

Tại biên bản kiểm tra điện thoại của bị cáo Q và người liên quan Phạm Văn D ngày 03/09/2021 cho thấy có việc trao đổi mua bán ma túy giữ D và Q chiều ngày 02/09/2021.

Căn cứ vào các chứng cứ đã được viện dẫn nêu trên và kết luận giám định số 674/KLGD-PC09-MT ngày 07/9/2011 của Phòng KTHS- Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định kí hiệu M1 có khối lượng 0,1978gam; M2 có khối lượng 0,0996gam đều là ma túy, loại Heroine. Tổng khối lượng là 0,2974gam. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: trong hai ngày 02 và 03/09/2021, tại khu vực nhà thờ Di Ninh xóm 11+12 xã H, huyện K; bị cáo Vũ Văn Q đã có hành vi bán trái phép hai lần Heroine cho Phạm Văn D. Hành vi của Vũ Văn Q đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “ phạm tội hai lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

“Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;..”

[2] Về hình phạt đối với bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và còn là nguyên nhân nảy sinh các tội phạm và các tệ nạn xã hội khác; hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm.

Tình tiết tăng nặng: khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang trong thời gian thử thách 15 tháng tù cho hưởng án treo tại bản án hình sự số 08/HSST ngày 05/4/2019 của TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52.

Tình tiết giảm nhẹ: tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ “*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải cách ly đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích.

Ngoài hình phạt cho tội danh mua bán trái phép chất ma túy cần áp dụng Điều 56 và Điều 65 buộc bị cáo phải thi hành hình phạt 15 tháng tù tại bản án hình sự số 08/HSST ngày 05/4/2019 của TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu; bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ 07/01/2019 đến 15/01/2019.

Bị cáo không có tài sản và thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS đối với bị cáo.

[3] Về nguồn gốc Heroin: Tại phiên tòa bị cáo khai mua của người đàn ông không quen biết, không biết tên tuổi, địa chỉ và nếu gặp lại cũng không nhận được người này nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K không có cơ sở để điều tra, xử lý.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô BKS 35H9 - 3981 có số khung RLHHC090X6Y427094 bị cáo sử dụng đi mua Heroine, quá trình điều tra không xác định được số máy, qua tra cứu không xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện K đã tách phần tài liệu liên quan đến chiếc xe để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp.

Đối với 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong là phong bì thu giữ 02 điện thoại và tiền; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy bạc và 01 lưỡi dao lam; 01 phong bì niêm phong ghi số 674 bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ, bao niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ gói ngoài các gói thu giữ của Q, khám xét tại chỗ ở và các phong bì niêm phong ban đầu đã được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Đây là những vật cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 500.000 đồng thu giữ của Phạm Văn D không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho anh D.

Đối với 02 điện thoại di động nhãn Vsmart và Masstel thu của D và bị cáo Q đây là phương tiện liên lạc để mua bán ma túy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước

Đối với số tiền 500.000đ bị cáo Q bán hê rôn cho D đã tiêu xài hết; số tiền đó do phạm tội mà có cần truy thu từ bị cáo sung ngân sách nhà nước.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện đúng pháp luật.

[6] Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 55 và khoản 5 Điều 65; Điều 47 BLHS. Điều 106 BLTTHS; Điều 136 BLTTHS. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Văn Q phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

2. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn Q 07 (bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/09/2021.

Tổng hợp hình phạt 15 tháng tù tại bản án hình sự số 08/HSST ngày 05/4/2019 của TAND huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu. Buộc bị cáo Vũ Văn Q chấp hành hình phạt 08 (tám) năm 03 (ba) tháng tù thời hạn tù tính từ ngày 03/09/2021; được trừ thời gian tạm giữ từ 07/01/2019 đến 15/01/2019.

3. Các biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 03 vỏ phong bì đã mở niêm phong là phong bì thu giữ 02 điện thoại và tiền; 01 phong bì bên trong có 02 mảnh giấy bạc và 01 lưỡi dao lam; 01 phong bì niêm phong ghi số 674 bên trong có mẫu vật hoàn trả sau giám định và toàn bộ vỏ, bao niêm phong; 01 phong bì niêm phong bên trong có các vỏ gói ngoài các gói thu giữ của Quý, khám xét tại chỗ ở và các phong bì niêm phong ban đầu đã được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K.

- Trả lại số tiền 500.000 đồng đã thu giữ cho anh Phạm Văn D.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart và Masstel .

- Truy thu từ bị cáo Q đối với số tiền 500.000đ sung ngân sách nhà nước.

4. Án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm .

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh